

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST

Ngày: 07/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hứa Thị Mỹ Sum.

Bà Nguyễn Thị Đan Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 34/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. TRẦN THỊ BẾ N, sinh năm: 2001 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L 1, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Xuân K và bà Trần Thị U; chưa có chồng, con; tiền án: Ngày 04/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2021, chưa xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/11/2019 bị Công an thị xã S, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng; Ngày 02/3/2020 bị Công an huyện P, tỉnh Bình Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng, đều về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. PHẠM TH (Chót), sinh năm: 1998 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Thợ sửa máy may; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm N và bà Lê Thị Ph; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 17/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Thuận quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12, chưa chấp hành; nhân thân: Ngày 08/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình

phạt tù ngày 28/02/2018; ngày 03/6/2017 bị Công an phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 19/11/2019, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng do có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong; bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phạm T, sinh năm: 1992; nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 21/4/2022, Trần Thị Bé N mua 01 bịch ma túy đá của người đàn ông (không rõ lai lịch) tại ngã tư L, huyện P, tỉnh Bình Thuận với giá 1.500.000 đồng mang đến nhà bạn tên Phúc ở thị trấn L, huyện P lấy ra một ít sử dụng cùng với bạn trai Phạm Th và Ph. Số ma túy còn lại N rủ Th mang đến nhà bạn N tên Phương ở thôn L 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận để tiếp tục sử dụng.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày 21/4/2022, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86B1-707.74 chở N đi từ thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận đến thôn L 2, xã D, huyện T. Khi đi, N giữ 01 bịch nilon chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh, Th mang theo 01 bật lửa màu đỏ để sử dụng ma túy đá, trên đường đi N đưa nỏ thủy tinh cho Th giữ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Th chở N đến đường liên thôn L 2, xã D, huyện T thì bị tổ tuần tra của Công an huyện T kiểm tra, phát hiện N, Th tàng trữ ma túy đá trên người nên tổ tuần tra lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N, Th, tạm giữ các tang vật gồm: 01 (Một) bịch nilon kích thước (4,5 x 5) cm chứa chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy đá); 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14cm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ in chữ TANKA Lighter; 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng – đen biển số 86B1-707.74.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy bằng phương pháp thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Fastep đối với Trần Thị Bé N và Phạm Th. Kết quả N, Th dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 100/KLGD-PC09 ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận đối tượng giám định: Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định (ký hiệu M) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là: 1,7965 g (Một phẩy bảy chín sáu năm gam). Hoàn lại đối tượng sau giám định: M: 1,6854g.

Kết quả điều tra xác định xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng – đen biển kiểm soát 86B1-707.74 là của Phạm Th, sinh năm 1992, trú Khu phố 1, thị trấn L, huyện P, tỉnh Bình Thuận, là anh ruột Phạm Th, T cho Th mượn xe mô tô trên để sử dụng, không biết Th sử dụng xe thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả xe mô tô trên cho T.

Cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng: chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định ký hiệu M: 1,6854g; 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14cm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ in chữ TANKA Lighter.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT-VKSTN ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Thị Bé N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phạm Th (Chót) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bé N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Th (Chót) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 21/4/2022 tại thôn L 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Trần Thị Bé N, Phạm Th (Chót) bị tổ tuần tra của Công an huyện T bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 01 (Một) bìch nylon kích thước (4,5 x 5) cm chứa chất tinh thể màu trắng (Nghị là ma túy đá); 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14cm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ in chữ TANKA Lighter; 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng – đen biển số 86B1-707.74. Qua giám định kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi đến giám định ký hiệu M là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M là 1,7965 gam. Hoàn trả đối tượng sau giám định: Khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là M: 1,6854 gam (Theo Kết luận giám định số: 100/KL-KTHS ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau: Bị cáo Trần Thị Bé N là người rủ rê và thực hành; bị cáo Phạm Th (Chót) là người giúp sức cho đồng bọn.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Trần Thị Bé N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Phạm Th (Chót) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện bản thân mình thành người tốt sau này là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong chứa mẫu còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,6854g cùng với bao gói gửi đến giám định; 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14cm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ in chữ TANKA Lighter là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành trả lại cho anh Phạm T 01 (Một) xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng – đen biển kiểm soát 86B1-707.74 là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy cho bị cáo Trần Thị Bé N và người tên Ph khoảng 28 tuổi bạn của bị cáo N ở thị trấn L, huyện P. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã có Văn bản trao đổi thông tin về tội phạm cho Cơ quan điều tra Công an huyện P biết để xác minh, xử lý theo thẩm quyền là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bé N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Bé N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/4/2022.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Th (Chót) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Th (Chót) 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/4/2022.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Nghi A, Nguyễn Văn C, Trần Huy H, Nguyễn Duy Th, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, bên trong chứa mẫu còn lại sau giám định là chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 1,6854g cùng với bao gói gửi đến giám định; 01 (Một) nỏ thủy tinh dài 14cm; 01 (Một) bật lửa màu đỏ in chữ TANKA Lighter (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Thị Bé N, Phạm Th (Chót) mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 07/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến